

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 9 - 2023

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Quốc Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hải Hà và bà Trần Thị Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023 về “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh H.

2. Bị đơn: Chị Trương Thị Q, sinh năm 1978; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh H.

Hiện chị Trương Thị Q đã bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 01/2023/QĐST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023.

Phiên tòa: Anh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị Q vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/8/2023, bản tự khai của nguyên đơn anh Nguyễn Tiến H, cùng các tài liệu, chứng cứ lưu trong hồ sơ vụ án như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến H và chị Trương Thị Q lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/8/2002 tại UBND xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Theo anh Nguyễn Tiến H trình bày: Sau khi cưới, vợ chồng chung sống cùng nhau tại tỉnh Quảng Bình, đến năm 2006 vợ chồng cùng các con chuyển về sinh sống cùng bố mẹ đẻ anh H tại thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam và nhập

khẩu trong hộ gia đình bố mẹ anh. Quá trình chung sống, chị Q ở nhà cùng bố mẹ đẻ anh, còn anh đi làm ăn tại thành phố Hà Nội, anh vẫn thường xuyên gửi tiền về cho chị Q nuôi các con. Tuy nhiên, chị Q ở nhà chi tiêu rồi vay nợ của nhiều người trong gia đình và hàng xóm, nhưng không có khả năng trả nợ nên chị Q đã bỏ chồng con đi từ tháng 4/2008, anh cũng không biết chị Q đi đâu, làm gì, anh và gia đình đã nhiều lần đi tìm và áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm như nhờ người thân, bạn bè và thông qua mạng xã hội nhưng cũng không có bất cứ tin tức gì của chị Q. Do chị Q đã bỏ đi quá lâu, không quan tâm gì đến chồng con nên anh đã nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giải quyết. Tại Quyết định số 01/2023/QĐST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân đã tuyên bố chị Trương Thị Q mất tích. Cũng từ đó đến nay gia đình anh cũng không có thông tin gì của chị Q.

Nay anh H xác định anh và chị Q đã sống ly thân hơn 15 năm nay, không còn quan hệ gì, để đảm bảo cuộc sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trương Thị Q theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Anh H và chị Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Trường S, sinh ngày 20/4/2001 và cháu Nguyễn Nam H, sinh ngày 25/4/2003. Hiện các cháu đã trên 18 tuổi khỏe mạnh, tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về con riêng, con nuôi: Anh H và chị Q không có con riêng, con nuôi, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm: Về tố tụng, người tiến hành tố tụng và đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; anh H có đơn đề nghị xét xử vụ án vắng mặt, chị Q đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; về việc giải quyết vụ án: Đề nghị xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến H và chị Trương Thị Q. Các vấn đề khác do đương sự không yêu cầu, nên không giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do anh Nguyễn Tiến H cung cấp, có cơ sở xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự; anh Nguyễn Tiến H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị Q đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Tiến H và chị Trương Thị Q là tự nguyện và hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Q ở nhà cùng bố mẹ đẻ anh H và chăm sóc con cái, còn anh đi làm ăn tại thành phố Hà Nội, anh H vẫn thường xuyên gửi tiền về cho chị Q chi tiêu nuôi các con, vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì lớn. Anh H cho rằng do chị Q vay tiền của nhiều người không có khả năng trả nợ, nên chị Q đã bỏ chồng con đi từ tháng 4/2008, anh cũng không biết chị Q đi đâu, làm gì, anh và gia đình đã nhiều lần đi tìm và áp dụng các biện pháp tìm kiếm như nhờ người thân, bạn bè và thông qua mạng xã hội nhưng cũng không có bất cứ tin tức gì, chị Q đã bị Tòa án huyện Lý Nhân tuyên bố mất tích. Cũng từ đó đến nay gia đình anh cũng không có thông tin gì của chị Q. Nay anh H xác định anh và chị Q đã sống ly thân hơn 15 năm nay, không còn quan hệ gì, để đảm bảo cuộc sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trương Thị Q theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy, chị Q bỏ đi khỏi địa phương không quan tâm gì đến gia đình, anh H phải một mình nuôi dưỡng con chung, tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị Q đã không còn tồn tại từ hơn 10 năm nay, để đảm bảo ổn định cuộc sống riêng và quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của anh H là có căn cứ, phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh H và chị Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Trường S, sinh năm 2001 và cháu Nguyễn Nam H, sinh năm 2003. Hiện các cháu đã trên 18 tuổi khoẻ mạnh, tự lập, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác do nguyên đơn không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến H và chị Trương Thị Q.

2. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Tiến H phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng. Được đối trừ vào tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số AA/2021/0002383 ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã Bắc Lý;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Quốc Huy**